

Số: *06* /2015/BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày *14* tháng 7 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
6 tháng đầu năm 2015

Kính gửi:     - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 34 đường Thiên Lôi, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, HP
- Điện thoại: 0313856209           Fax: 0313785759
- Vốn điều lệ: 25.296.320.000, VND
- Mã chứng khoán: DNC

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Thời gian từ tháng 01 đến tháng ngày 31 tháng 6 năm 2015

| Stt | Thành viên HĐQT       | Chức vụ      | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------------|--------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Trung Kiên | Chủ tịch     | 03                  | 100%  |                     |
| 2   | Ông Lê Anh Đào        | Phó chủ tịch | 03                  | 100%  |                     |
| 3   | Ông Đỗ Huy Đạt        | Ủy viên      | 03                  | 100%  |                     |
| 4   | Ông Lê Hữu Cảnh       | Ủy viên      | 03                  | 100%  |                     |
| 5   | Bà Vũ Thị Lương Dung  | Ủy viên      | 03                  | 100%  |                     |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hoạt động của Ban Tổng giám đốc tuân thủ theo Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đưa ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

HĐQT Công ty cổ phần điện nước lắp máy Hải Phòng không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

**II. Các Biên bản, Nghị quyết/QĐ của Hội đồng quản trị:**

| Stt | Số Nghị quyết/QĐ | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Số 01 /BB/HĐQT   | 14/2/2015 | 1. Xem xét, đánh giá tình hình tài chính năm 2014<br>2. Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và công tác đầu tư thực hiện dự án<br>- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015<br>- Kế hoạch đầu tư:<br>- Dự kiến phân chia lợi nhuận |

|   |                |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---|----------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                |           | <p>3. Các dự án đầu tư</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án khu CN Tân Liên</li> <li>- Dự án 34 Thiên Lôi</li> </ul> <p>4. Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 2 | Số 01 /NQ/HĐQT | 16/2/2015 | <p><b>Điều 1:</b> HĐQT nhất trí thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2014.</p> <p><b>Điều 2:</b> Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh năm 2015</p> <p><b>Điều 3:</b> Giao Tổng giám đốc Công ty thành lập ban chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 3 | Số 02/BB/HĐQT  | 15/5/2015 | <p>1) Xem xét, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý I/2015</p> <p>2) Các nội dung khác:</p> <p>3) Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II và công tác đầu tư thực hiện dự án</p> <p style="padding-left: 40px;">3.1 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015</p> <p style="padding-left: 40px;">3.2 Kế hoạch đầu tư:</p> <p>4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý I/2015</p> <p>5) Dự án khu Công nghiệp Tân Liên</p> <p>6) Hệ thống lưới điện tại xã Vĩnh An huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng</p> <p>7) Dự án chuyển đổi mục đích số 34 đường Thiên Lôi</p> <p>8) Nội dung khác</p> |
| 4 | Số 02/NQ-HĐQT  | 23/4/2015 | <p><b>Điều 1:</b> Hội đồng quản trị công ty nhất trí thời gian phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trong tháng 6 năm 2015.</p> <p><b>Điều 2:</b> Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông được nhận sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị huỷ bỏ.</p>                                                                                                                                                                                                                                    |





**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:**

6 tháng đầu năm 2015, Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng không có sự thay đổi về người có liên quan.

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan :**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: (Danh sách đính kèm).
2. Giao dịch cổ phiếu:

| S<br>t<br>t | Người thực<br>hiện giao dịch | Quan hệ với<br>cổ đông nội bộ                  | Số cổ phiếu sở<br>hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở<br>hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm(mua,<br>bán, chuyển đổi,<br>thưởng...) |
|-------------|------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------|-------|-------------------------------|-------|---------------------------------------------------------|
|             |                              |                                                | Số cổ phiếu                  | Tỷ lệ | Số cổ<br>phiếu                | Tỷ lệ |                                                         |
| 1           | Lại Thị Dinh                 | Vợ ông Lê Hữu<br>Cảnh thành viên<br>HĐQT -PTGD | 72.200                       | 3.2   | 114.100                       | 5,19% | Mua                                                     |

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): Không

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

**Chủ tịch HĐQT**  
(Ký tên và đóng dấu)



**Nguyễn Trung Kiên**



|     |                   |  |  |                  |           |            |            |    |  |     |         |  |
|-----|-------------------|--|--|------------------|-----------|------------|------------|----|--|-----|---------|--|
| 2   | Nguyễn Thị Phúc   |  |  |                  |           |            |            |    |  | Vợ  |         |  |
| 3   | Lê Hiếu Minh      |  |  |                  |           |            |            |    |  | Con |         |  |
| 4   | Lê Hiếu Mẫn       |  |  |                  |           |            |            |    |  | Con |         |  |
| 5   | Lê Hữu Trường     |  |  |                  |           |            |            |    |  | Anh |         |  |
| 6   | Lê Thị Thuận      |  |  |                  |           |            |            |    |  | Chị |         |  |
| 7   | Lê Thị Hân        |  |  |                  |           |            |            |    |  | Chị |         |  |
| 8   | Lê Thị Thu        |  |  |                  |           |            |            |    |  | Chị |         |  |
| 9   | Lê Thị Đông       |  |  |                  |           |            |            |    |  | Chị |         |  |
| 10  | Lê Thị Thơ        |  |  |                  |           |            |            |    |  | Chị |         |  |
| 11  | Lê Thị Thoa       |  |  |                  |           |            |            |    |  | Chị |         |  |
| 12  | Lê Thị Xuân Hương |  |  |                  |           |            |            |    |  | Chị |         |  |
| III | Đỗ Huy Đạt        |  |  | UV HĐQT<br>- TGD | 031600781 | 28/07/2006 | Công an HP | HP |  |     | 519.431 |  |
| 1   | Bùi Thanh Thủy    |  |  |                  | 030897210 | 27/6/2011  | Công an HP | HP |  | Vợ  |         |  |
| 2   | Đỗ Thành Công     |  |  |                  | 031639036 | 17/8/2006  | Công an HP | HP |  | Con |         |  |
| 3   | Đỗ Thị Đan Tâm    |  |  |                  | 031902018 | 28/6/2011  | Công an HP | HP |  | Con |         |  |
| 4   | Đỗ Huy Số         |  |  |                  | 030064417 | 29/8/2011  | Công an HP | HP |  | Anh |         |  |
| 5   | Đỗ Thị Cẩn        |  |  |                  | 031255211 | 15/6/2007  | Công an HP | HP |  | Chị |         |  |
| 6   | Đỗ Thị Ngó        |  |  |                  | 031332513 | 12/3/2005  | Công an HP | HP |  | Chị |         |  |
| 7   | Đỗ Huy Thu        |  |  |                  | 030247782 | 9/6/2010   | Công an HP | HP |  | Anh |         |  |
| 8   | Đỗ Huy Xếp        |  |  |                  | 031462341 | 25/4/2005  | Công an HP | HP |  | Anh |         |  |



|                         |                   |  |                      |           |            |            |    |       |         |         |
|-------------------------|-------------------|--|----------------------|-----------|------------|------------|----|-------|---------|---------|
| 9                       | Đỗ Thị Kiệm       |  |                      | 031089011 | 4/4/2006   | Công an HP | HP | Em    |         |         |
| IV                      | Lê Hữu Cảnh       |  | UV HĐQT<br>PTGD, KTT | 030969752 | 06/04/2005 | Công an HP | HP |       | 272.900 |         |
| 1                       | Nguyễn Thị Mọ     |  |                      |           |            |            |    | Mẹ    |         |         |
| 2                       | Lại Thị Dinh      |  |                      | 030150199 | 10/6/2009  | Công an HP | HP | Vợ    | 114.100 |         |
| 3                       | Lê Hoài Thanh     |  |                      | 031567757 | 10/6/2009  | Công an HP | HP | Con   |         |         |
| 4                       | Lê Thị Ngọc Diệp  |  |                      | 031840671 | 4/8/2010   | Công an HP | HP | Con   |         |         |
| 5                       | Lê Thị Loan       |  |                      |           |            |            |    | Chị   |         |         |
| 6                       | Lê Thị Phụng      |  |                      |           |            |            |    | Em    |         |         |
| V                       | Vũ Thị Lương Dung |  | UV HĐQT              | 012389114 | 25/9/2000  | CA Hà Nội  | HP |       | 3.500   |         |
| 1                       | Vũ Kim Huê        |  |                      |           |            |            |    | Bố    |         |         |
| 2                       | Lương Thị Nhài    |  |                      | 010383858 | 11/3/2010  | CA Hà Nội  | HN | Mẹ    |         |         |
| 3                       | Đan Hải Long      |  |                      | 030946351 | 14/8/2006  | Công an HP | HP | Chồng | 1.000   |         |
| 4                       | Đan Vũ Hoàng Linh |  |                      |           |            |            |    | Con   |         | 14 tuổi |
| 5                       | Vũ Quang Dũng     |  |                      | 011537094 | 9/11/2013  | CA Hà Nội  | HN | Anh   |         |         |
| 6                       | Vũ Thị Bình       |  |                      | 011537103 | 9/11/2010  | CA Hà Nội  | HN | Chị   |         |         |
| <b>B. Ban kiểm soát</b> |                   |  |                      |           |            |            |    |       |         |         |
| I                       | Trần Văn Chuyển   |  | Trưởng BKS           | 031753852 | 05/11/2008 | Công an HP | HP |       |         |         |
| 1                       | Trần Xuân Đệ      |  |                      | 161903955 | 3/9/2013   | Công an ND |    | Bố    |         |         |
| 2                       | Nguyễn Thị Dâm    |  |                      | 163119582 | 16/5/2008  | Công an ND |    | Mẹ    |         |         |
| 3                       | Trần Thị Ngân     |  |                      | 100746497 | 11/3/1999  | Công an QN |    | Vợ    |         |         |
| 4                       | Trần Minh Dũng    |  |                      |           |            |            |    | Con   |         | 5 tuổi  |

|                             |                     |  |       |           |            |            |    |       |         |          |
|-----------------------------|---------------------|--|-------|-----------|------------|------------|----|-------|---------|----------|
| 5                           | Trần Xuân Quế       |  |       | 162088361 | 19/9/2005  | Công an ND |    | Anh   |         |          |
| 6                           | Trần Xuân Chi       |  |       | 162237684 | 13/3/1997  | Công an ND |    | Anh   |         |          |
| II                          | Nguyễn Thị Thu Hà   |  | TVBKS | 030991786 | 06/01/2010 | Công an HP | HP |       | 7.300   |          |
| 1                           | Nguyễn Văn Luân     |  |       | 030110262 | 23/6/2008  | Công an HP | HP | Bố    | 4.000   |          |
| 2                           | Đỗ Thị Hẹn          |  |       | 030480965 | 23/6/2008  | Công an HP | HP | Mẹ    |         |          |
| 3                           | Phạm Quang Hùng     |  |       | 031010081 | 27/6/2008  | Công an HP | HP | Chồng |         |          |
| 4                           | Phạm Thị Song Thư   |  |       |           |            |            |    | Con   |         | 12 tuổi  |
| 5                           | Nguyễn Ngọc Lưu     |  |       | 030933881 | 13/3/2008  | Công an HP | HP | Anh   |         |          |
| 6                           | Nguyễn Thị Thu Hiền |  |       | 030837789 | 23/6/2008  | Công an HP | HP | Chị   |         |          |
| 7                           | Nguyễn Hữu Bình     |  |       | 031115333 | 25/6/2010  | Công an HP | HP | Em    |         |          |
| III                         | Lâm Thị Lịch        |  | TVBKS | 011770320 | 02/12/2009 | CA Hà Nội  | HN |       | 141.000 |          |
| 1                           | Dương Anh Tuấn      |  |       |           |            |            |    | Chồng |         |          |
| 2                           | Dương Thùy Linh     |  |       |           |            |            |    | Con   |         |          |
| 3                           | Dương Thức Luân     |  |       |           |            |            |    | Con   |         |          |
| 4                           | Lâm Đình Tuấn       |  |       |           |            |            |    | Anh   |         |          |
| 5                           | Lâm Thị Tú          |  |       |           |            |            |    | Chị   |         |          |
| 6                           | Lâm Đình Khanh      |  |       |           |            |            |    | Anh   |         |          |
| <b>C. Ban Tổng giám đốc</b> |                     |  |       |           |            |            |    |       |         |          |
| 1                           | Đỗ Huy Đạt          |  | TGD   |           |            |            |    |       |         | Như trên |
| 2                           | Nguyễn Văn Thao     |  | PTGD  | 030535501 | 15/9/2004  | Công an HP | HP |       | 37.900  |          |
| 2.1                         | Lại Thị Thu Thảo    |  |       | 031124461 | 11/5/2011  | Công an HP | HP | Vợ    |         |          |
| 2.2                         | Nguyễn Thu Vân      |  |       | 032018007 | 18/4/2014  | Công an HP | HP | Con   |         |          |

|                                                      |                   |  |          |           |           |             |     |     |  |          |
|------------------------------------------------------|-------------------|--|----------|-----------|-----------|-------------|-----|-----|--|----------|
| 2.3                                                  | Nguyễn Bảo Minh   |  |          |           |           |             |     | Con |  | 8 tuổi   |
| 2.4                                                  | Nguyễn Thị Gái    |  |          | 030276784 | 27/9/2013 | Công an HP  | HP  | Chị |  |          |
| 2.5                                                  | Nguyễn Văn Lâm    |  |          | 023139922 | 03/8/2011 | Công an HCM | HCM | Anh |  |          |
| 2.6                                                  | Nguyễn Hữu Sơn    |  |          |           |           |             |     | Anh |  |          |
| 2.7                                                  | Nguyễn Đức Tạo    |  |          | 031453799 | 7/6/2007  | Công an HP  | HP  | Anh |  |          |
| 2.8                                                  | Nguyễn Thị Gối    |  |          | 030535509 | 24/9/2005 | Công an HP  | HP  | Chị |  |          |
| 3                                                    | Lê Hữu Cảnh       |  | PTGD-KTT |           |           |             |     |     |  | Như trên |
| <b><u>D. Người công bố thông tin của Công ty</u></b> |                   |  |          |           |           |             |     |     |  |          |
|                                                      | Vũ Thị Lương Dung |  | UVHĐQT   |           |           |             |     |     |  | Như trên |